

Số: 26/2024/QĐCNHGT-DS

Thanh Phú, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị Thanh
Nhanh là người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Phạm N với ông Phạm Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2023 của ông Nguyễn Phạm N.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Ông Nguyễn Phạm N, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp T, xã
K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Phạm N là bà Lê Thị Thanh N1,
sinh năm 1990; địa chỉ: số 211 ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1969; địa chỉ: số 129/1 ấp Q,
xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải
ngày 22 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa
giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản
ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Phạm N số tiền là
64.063.000 đồng (sáu mươi bốn triệu không trăm sáu mươi ba ngàn đồng), thời
hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan
thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn
yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho
người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải
chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại
Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy

định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú